TÒA ÁN N DÂN **KHU VỰC 2** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 357/2025/HSST
Ngày: 30/9/2025

N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN N DÂN KHU VỰC 2- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng
Các Hội thẩm N dân:
Bà Nguyễn Thị Hương
Ông Chu Mạnh Tường

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Giang - Thư ký Tòa án N dân khu vực 2- Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát N dân khu vực 2- Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Ngụy Khắc Vĩnh- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án N dân khu vực 2- Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm trực tiếp công khai vụ án hình sự thụ lý số: 243/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 316/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Đồng Quang H, giới tính: Nam, sinh năm 1999 tại tỉnh B (nay là tỉnh Lâm Đồng); Nơi thường trú: Thôn Tiến P xã Tiến L, thành phố Phan T, tỉnh B (nay là xã Tuyên Q, tỉnh L Đồng); Nơi ở hiện tại: Không nơi cư trú ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Đồng Văn D, sinh năm 1967 và bà Đồng Thị L, sinh năm 1974; chưa có vợ, con; tiền sự: không; Tiền án: Ngày 27/8/2020, bị Tòa án N dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án N dân khu vực 5- Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 09 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 48/2020/HS-ST, bị cáo kháng cáo. Ngày 02/12/2020, Tòa án N dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử tại bản án số 546/2020/HS-PT không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 48/2020/HS-ST ngày 27/8/2020, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù năm 2022, đến ngày 22/7/2025, bị cáo mới đóng tiền án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm.

Bị tạm giam từ ngày 30/5/2025 cho đến nay tại Trại tạm giam Chí Hòa- Phân trại khu vực thành phố Thủ Đức- có mặt.

Bị hại:

1. Ông Phạm Văn N, sinh năm 1999, địa chỉ: 53/14 đường số 12, phường Hiệp Bình C, thành phố T, Thành phố H (nay là phường Hiệp B, Thành phố H) – vắng mặt.

2. Ông Phạm Văn N, sinh năm 1999, địa chỉ: 53/14 đường số 12, phường Hiệp Bình C, thành phố T, Thành phố H (nay là phường H, Thành phố H) – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 17/5/2025, bị cáo Đồng Quang H đang làm phục vụ bán thời gian cho lễ hội văn nghệ tại Trường Đại học luật Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: 123 Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh), đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đi vệ sinh và đi ngang qua phía sau sân khấu biểu diễn văn nghệ, bị cáo thấy một túi xách màu trắng để trên ghế sắt không có người trông coi nên đi tới lục lọi trong túi xách lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu iPhone 15 Pro Max màu xám của ông Phạm Văn N và 01 điện thoại di động hiệu iPhone 14 Pro Max màu tím của ông Phạm Văn N rồi bỏ vào túi quần bên trái của bị cáo, lúc này bị cáo H thấy ghế kế bên có 01 chiếc điện thoại di động màu bạc không rõ nhãn hiệu (không rõ của ai) nên bị cáo lấy trộm luôn chiếc điện thoại này. Sau đó, bị cáo đưa 03 chiếc điện thoại di động trên đi ra cất giấu trong cốp xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ - đen - xám, biển số 86C2-024.00 của bị cáo đang gửi trong bãi giữ xe của Trường Đại học luật Thành phố Hồ Chí Minh rồi điều khiển xe trên đưa các tài sản vừa trộm được về phòng trọ của bị cáo. Đến 15 giờ ngày 18/5/2025, bị cáo điều khiển xe mô tô trên đến địa chỉ 309 Phan Văn Trị, Phường 11, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Bình Lợi Trung, Thành phố Hồ Chí Minh) để sửa điện thoại di động bị cáo H thì bị ông Phạm Văn N và Phạm Văn N lần theo định vị của điện thoại tìm đến giữ bị cáo lại và báo cho Công an phường 11, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Bình Lợi Trung, Thành phố Hồ Chí Minh) đến làm việc. Qua kiểm tra phát hiện trong cốp xe của bị cáo có 03 chiếc điện thoại di động gồm 01 điện thoại di động hiệu IPhone 15 Pro Max màu xám, 01 điện thoại di động hiệu iPhone 14 Pro Max màu tím và 01 chiếc điện thoại di động màu bạc không rõ nhãn hiệu, bị cáo thừa nhận 03 chiếc điện thoại di động trên bị cáo lấy trộm được vào ngày 17/5/2025 trong Trường Đại học luật Thành phố Hồ Chí Minh nên Công an phường 11 bàn giao bị cáo H cùng vật chứng và những người liên quan cho Công an phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết theo thẩm quyền.

Kết luận định giá tài sản số 194/KV3/KL-HĐĐGTS ngày 22/5/2025 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu iPhone 15 Pro Max màu xám dung lượng 256GB, sêri DXVMV66PWY có trị giá 18.967.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu iPhone 14 Pro Max màu tím dung lượng 256GB, sêri FJ6N7JYR92 có trị giá 16.933.000 đồng. Tổng trị giá các tài sản trên là 35.900.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 186/CT-VKSKV2 ngày 08/9/2025 của Viện kiểm sát N dân khu vực 2- Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đồng Quang H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt:

Bị cáo Đồng Quang H 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như bản cáo trạng đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trông tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát N dân khu vực 2- Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo Đồng Quang H phù hợp lời khai của các bị hại, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định:

Bị cáo Đồng Quang H đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản 01 điện thoại di động hiệu iPhone 15 Pro Max màu xám dung lượng 256GB, sêri DXVMV66PWY có trị giá 18.967.000 đồng của ông Phạm Văn N và 01 điện thoại di động hiệu iPhone 14 Pro Max màu tím dung lượng 256GB, sêri FJ6N7JYR92 có trị giá 16.933.000 đồng của ông Phạm Văn N vào ngày 17/5/2025, tại khu vực sân khấu của Trường Đại học luật Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: 123 Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh). Tổng trị giá tài sản 02 lần chiếm đoạt là 35.900.000 đồng. Hành vi này của bị cáo Đồng Quang H đã cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Đồng Quang H có 01 tiền án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội trộm cắp tài sản với lỗi cố ý thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; tài sản phạm tội đã được thu hồi và trả cho bị hại nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại đã nhận tài sản trộm cắp và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[6]. Về vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu iPhone 15 Pro Max màu xám và 01 điện thoại di động hiệu iPhone 14 Pro Max màu tím đã trả lại cho chủ sở hữu.
- 01 điện thoại di động màu trắng không rõ nhãn hiệu chưa rõ chủ sở hữu thì cần tịch thu sung công.
- 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ đen xám, biển số 86C2-024.00 thu của bị cáo của Đồng Quang H, bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công.

[7]. Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định của nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Tuyên bố bị cáo Đồng Quang H phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Xử phạt bị cáo Đồng Quang H 01 (một) năm tù

Thời hạn tù tính tính từ ngày 30/5/2025.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động màu trắng không rõ nhãn hiệu, máy bị vỡ, hư hỏng năng và 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ đen xám, biển số 86C2-024.00

(Biên bản giao nhận tang tài vật số 174KV2 ngày 08/9/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 2- Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí: Áp dụng nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng áp phí và lệ phí tòa án: Buộc bị cáo Đồng Quang H phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 2- Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Phòng THADS KV2- Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Thắng

TÒA ÁN N DÂN **KHU VỰC 2** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN N DÂN KHU VỰC 2- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Vào hồi giờ phút ngày 30/9/2025, tại Phòng nghị án, trụ sở Tòa án N dân khu vực 2- Thành phố Hồ Chí Minh.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm N dân:

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 243/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 316/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo: Đồng Quang H.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả trông tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Tính hợp pháp về mặt chứng cứ: các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án được được cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập; do những người tham gia tố tụng cung cấp là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đồng Quang H phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về điều luật áp dụng, hình phạt:

Căn cứ khoản điểm khoản 1 Điều 173, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điểm h hoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Đồng Quang H ……

Thời hạn tù tính tính từ ngày 30/5/2025

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại di động màu trắng không rõ nhãn hiệu

- Trả lại cho bị cáo Đồng Quang H 1 xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ đen xám, biển số 86C2-024.00

(Biên bản giao nhận tang tài vật số 174KV2 ngày 08/9/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 2- Thành phố Hồ Chí Minh).

Về án phí: Áp dụng nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng áp phí và lệ phí tòa án: Buộc các bị cáo Đồng Quang H phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bán án được niêm yết hợp lệ

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

5. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra Viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát N dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc lúc giờ phút ngày 30/9/2025.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*
	Vũ Văn Thắng